

Số: 2408/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 14 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính về tuyển dụng,  
sử dụng và quản lý công chức thuộc phạm vi chức năng  
quản lý nhà nước của Sở Nội vụ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày  
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị  
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát  
thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Bộ  
Trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số  
116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 138/2020/NĐ-  
CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và  
Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 về kiểm định chất  
lượng đầu vào công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 776/TTr-SNV ngày  
08 tháng 11 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính về  
tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà  
nước của Sở Nội vụ cụ thể như sau:

1. Công bố 03 Danh mục thủ tục hành chính về tuyển dụng, sử dụng và  
quản lý công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ.

2. Bãi bỏ 03 Danh mục thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3 tại mục I,  
phần A Danh mục kèm theo Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của  
Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi

chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ về lĩnh vực công chức, viên chức; Vị trí việc làm; Tổ chức bộ máy, Quỹ, Hội.

*(Có Danh mục kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- VNPT Sơn La;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr(05).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Tráng Thị Xuân**



## DANH MỤC

### Thủ tục hành chính về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

được kèm theo Quyết định số 2408/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

1. Danh mục TTHC quy định tại Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
<b>CẤP TỈNH: 03 TTHC</b>						
1	Thủ tục thi tuyển công chức	142 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến	Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí	- Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về

					sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.	tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; - Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; - Thông tư số 92/2021/TT- BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
2	Thủ tục xét tuyển công chức	64 ngày làm việc kể từ ngày hết thời hạn nhận phiếu đăng ký dự tuyển	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm phục vụ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến	Phí dự tuyển dụng công chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000	- Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Luật sửa đổi, bổ sung một

			Hành chính công tỉnh		<p>đồng/thí sinh/lần dự xét;</p> <p>- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự xét;</p> <p>- Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự xét.</p>	<p>số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>- Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;</p> <p>- Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.</p>
3	Thủ tục tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Không quy định thời gian cụ thể	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm phục vụ	Nộp hồ sơ trực tiếp; dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực	Không	- Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

			Hành chính công tỉnh	tuyển		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;</li> <li>- Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;</li> <li>- Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.</li> </ul>
--	--	--	-------------------------	-------	--	--

## 2. Danh mục TTHC bãi bỏ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.005384.000.00.00.H52	Thủ tục thi tuyển công chức	Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP về kiểm định chất lượng đầu vào công chức	Công chức	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nội vụ)
2	2.002156.000.00.00.H52	Thủ tục xét tuyển công chức	Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP về kiểm định chất lượng đầu vào công chức	Công chức	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nội vụ)
3	1.005385.000.00.00.H52	Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức	Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP về kiểm định chất lượng đầu vào công chức	Công chức	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Nội vụ)